|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn10/09/2022 | Ngày dạy | 27/10/2022 | 27/10/2022 | 28/10/2022 |
| Tiết | 2 | 4 | 5 |
| Lớp | 6C | 6A | 6B |

**TUẦN 8 – TIẾT 8:**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ 1: NHÀ Ở**

Thời gian thực hiện: (01tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hệ thống hoá kiến thức của chủ đề 1

**2. Năng lực**

**a) Năng lực công nghệ**

- Giao tiếp công nghệ: Biểu diễn được vật thể hay ý tưởng thiết kế bằng hình biểu diễn cơ bản.

- Sử dụng công nghệ : Đọc được tài liệu hướng dẫn sử dụng các thiết bị, sản phẩm công nghệ phổ biến trong gia đình. Sử dụng đúng cách, hiệu quả một số sản phẩm công nghệ trong gia đình.

- Đánh giá công nghệ : Đưa ra được nhận xét cho một sản phẩm công nghệ phù hợp về chức năng, độ bền, thẩm mĩ, hiệu quả, an toàn. Lựa chọn được sản phẩm công nghệ phù hợp trên cơ sở các tiêu chí đánh giá.

- Tóm tắt được các kiến thức của chủ đề nhà ở.

**b) Năng lực chung**

- Tự nghiên cứu thu thập thông tin, dữ liệu qua nội dung SGK để trả lời câu hỏi Hợp tác theo nhóm để khái quát chủ đề nhà ở.

- Giải quyết vấn đề có gắn với thực tiễn của chủ đề nhà ở.

**3. Phẩm chất**

**-** Có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các hoạt động cá nhânvà hoạt động nhóm.

- Có tinh thần trách nhiệm đối với chủ đề nhà ở và vận dụng vào thực tiễngia đình, địa phương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:**

- Phiếu học tập: sơ đồ trang 22 SGK Công nghệ 6, bài tập vận dụng số 4 trang 23 SGK.

- Giấy A0, A4, bút dạ, bút màu, nam châm dính bảng.

**2. Đối với học sinh:** Sgk, dụng cụ học tập, đọc bài trước theo sự hướng dẫn của giáo viên.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG)**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV nhắc lại kiến thức đã học ở chương 1.*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ*

*- GV đặt vấn đề:* Chúng ta đã tìm hiểu kiến năng, kĩ năng về chủ đề nhà ở. Để hệ thống lại kiến thức về nhà ở, chúng ta cùng đến với **bài Ôn tập chương 1: Nhà ở.**

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Hệ thống hóa kiến thức**

**a. Mục tiêu:** khái quát hóa nội dung kiến thức chủ đề

**b. Nội dung:** câu hỏi trong SGK trang 22

**c. Sản phẩm học tập:** sơ đồ hoàn thiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**- GV chia thành 6 nhóm và thảo luận hoàn thành sơ đồ kiến thức sau:**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**+ HS nghe GV giảng bài, tiếp nhận câu hỏi và tiến hành thảo luận.+ GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**+ HS trình bày kết quả+ GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**+ GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức+ Hs ghi chép bài đầy đủ vào vở. | Sơ đồ hệ thống kiến thức nhà ở. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố kiến thức về đặc điểm, kiến trúc của nhà ở; đặc điểm của ngôi nhà thông minh.

**b. Nội dung:** Bài tập 1, 2, 3 trang 23 SGK.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS thực hiện trả lời câu hỏi:*

1. Hãy nêu vai trò của ngôi nhà đối với gia đình em, tên các khu vực hoặc phòngtrong nhà và kiểu kiến trúc nhà.

2. Mô tả dưới đây thuộc đặc điểm nào của ngôi nhà thông minh?

a. Khi nằm vào giường ngủ, sau 15 phút đèn sẽ giảm ánh sáng.

b. Màn hình chuông cửa cho biết có khách đang đứng đợi ở cửa ra vào.

c. Có hệ thống pin năng lượng mặt trời đặt trên mái nhà.

d. Xem lại hoạt động đã diễn ra trong ngôi nhà nhiều ngày trước đó.

e. Hệ thống âm thanh tự động giảm độ lớn khi đêm về khuya.

g. Cửa nhà để xe mở khi nhận diện đúng biển số xe đã cài đặt trong hệ thống.

h. Cửa được mở hoặc đóng khi nhận được yêu cầu bằng giọng nói của chủ nhà.

 i. Tự động phun nước tại nơi cần chữa cháy.

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi:*

1) Vai trò của nhà ở đối với gia đình: là nơi ở, sinh hoạt, nghỉ ngơi, gắn kết các thành viên trong gia đình, nơi làm việc và học tập. Các khu vực (phòng) và kiểu kiến trúc nhà tuỳ thuộc từng gia đình HS.

2)

a. Tính tiện nghi b. Tính an toàn, tính tiện nghi c. Tiết kiệm năng lượng

d. Tính an toàn e. Tính tiện nghi g. Tính tiện nghi

h. Tính tiện nghi i. Tính an toàn

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:** HS Kể tên các thiết bị trong ngôi nhà thông minh của gia đình mình

*- GV yêu cầu HS về nhà:*

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành nhiệm vụ và báo cáo vào tiết học sau.*

*- GV tổng kết lại thức cần nhớ của bài học, đánh giá kết quả học tập trong tiết học.*